

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2022/HS-ST
Ngày: 15 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Quàng Ngọc Tiên và ông Quàng Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Thảo A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2022/TLST- HS ngày 05 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Giàng Sáy T (tên gọi khác: không), sinh năm: 1972 tại xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ học vấn: không học; con ông: Giàng Giống S (đã chết) và bà Thảo Thị M, sinh năm 1946; vợ: Ly Thị S, sinh năm: 1972 và có 03 người con, con lớn nhất năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1997; tiền án: Theo bản án số 35/HSST ngày 3/8/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 12 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 23/4/2021 chấp hành xong về phương đến nay chưa được xóa án tích; tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 10/5/2022 đến 13/5/2022 tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thúy A - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ly Thị S, sinh năm 1972, trú tại bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 10/5/2022, Giàng Sáy T mang theo số tiền 1.000.000đ, điều khiển xe mô tô loại Wave zx, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087 đi từ nhà đến khu vực bờ Sông Mã thuộc địa phận xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp một người đàn ông dân tộc Mông dưới thiệu tên C, qua trao đổi Giàng Sáy T mua của người đàn ông đó một cục Heroine giá 1.000.000đ. Sau khi mua được ma túy, Giàng Sáy T bẻ một ít sử dụng, số còn lại dùng mảnh nilon trắng gói lại thành hai gói nhỏ cất giấu vào chiếc khẩu trang màu hồng đang đeo rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi đi

đến khu vực bản T, xã H, huyện Đ thì bị tổ công tác công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 02 gói chứa chất bột trắng nghi Heroine; chiếc khẩu trang màu hồng và chiếc xe mô tô loại Wave zx, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu giám định ngày 10/5/2022 và Kết luận giám định số 679/KL-KTHS ngày 19/5/2022 xác định toàn bộ số chất bột trắng thu giữ của Giàng Sáy T có khối lượng 3,74 gam, mẫu trích 0,38 gam gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông tên C đã bán ma túy cho bị cáo vì không có đủ thông tin.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKSĐBĐ ngày 10/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Giàng Sáy T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng Sáy T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng Sáy T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù. Về vật chứng vụ án áp dụng điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 3,36 gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy một khẩu trang màu hồng; tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe máy loại Wave zx, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087 và trả lại 1/2 giá trị chiếc xe máy trên cho bà Ly Thị S, sinh năm 1972, trú tại bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo có lập luận bào chữa như sau: Người bào chữa nhất trí với tội danh, điều luật Viện kiểm sát truy tố bị cáo Giàng Sáy T; người bào chữa cũng nhất trí với phân tích tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo của đại diện Viện kiểm sát. Người bào chữa phân tích thêm bị cáo sinh sống tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không được đi học, hành vi giản đơn chỉ mua ma túy về sử dụng, ảnh hưởng của môi trường sống nên bị cáo mới phạm tội như ngày hôm nay và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Về vật chứng vụ án người bào chữa nhất trí với đề xuất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ly Thị S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện, chiếc xe máy loại Wave zx, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087 bị cáo Giàng Sáy T sử dụng đi mua ma túy là tài sản riêng của bà, khi bị cáo sử dụng đi mua ma túy bà không biết, chiếc xe máy trên bà mua của ông Giàng Giả K với giá 3.000.000đ vào tháng 3/2022, chưa làm thủ tục sang tên, bà Sầu có lời khai xin lại chiếc xe trên về sử dụng.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đối với chiếc xe máy sử dụng đi mua ma túy là tài sản chung của hai vợ chồng mua vào tháng 3/2022 của ông Giàng Sáy T giá 3.000.000đ không phải là tài sản riêng của vợ bị cáo, lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của bị cáo bị truy tố thấy rằng: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo khai nhận vì nghiện ma túy nên vào ngày 10/5/2022 bị cáo đi mua được một gói Heroine giá 1.000.000đ của người đàn ông tên C ở khu vực bờ sông Mã thuộc xã P, bị cáo đã sử dụng một ít, số còn lại chia làm hai gói cất giấu trong khẩu trang chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang, hai gói Heroine bị thu giữ có khối lượng 3,74 gam.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/5/2022; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định; kết luận giám định số 679/KL-KTHS ngày 19/5/2022; các bản cung, bản kết luận điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ nhận định, bị cáo Giàng Sáy T là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ sự nghiêm cấm của pháp luật về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy tàng trữ nhằm mục sử dụng dần, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất ổn định, trật tự xã hội, với hành vi tàng trữ trái phép 3,74 gam Heroine là hành vi nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Giàng Sáy T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo đều nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, Tòa án đưa ra xét xử.

[2]. Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân bị cáo vì đua đòi bè bạn dẫn đến nghiện chất ma túy, vào năm 2020 từng bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xử phạt 12 tháng tù về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mới ra tù chưa được bao lâu nhưng bị cáo lại tiếp tục mua ma túy về sử dụng chứng tỏ bị cáo không cố gắng cai nghiện, sửa chữa lỗi lầm là người có nhân thân xấu.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích bản án số 35/HSST ngày 3/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận phân tích và đề xuất về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của người bào chữa và đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra.

[3]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Như phân tích tại các mục [1] và [2], Hội đồng xét xử cần chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy thu nhập của bị cáo chỉ dựa vào làm nông nghiệp, kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo nghiện chất ma túy không có tài sản riêng, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa đã đề nghị.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về vật chứng vụ án: Vật chứng thu giữ của bị cáo Giàng Sáy T là 3,74 gam Heroine đã trích giám định hết 0,38gam còn 3,36 gam là chất thuộc Nhà nước cấm mua bán, lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc khẩu trang màu hồng thu của bị cáo dùng cất giấu ma túy, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô loại Wave zx, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087 tuy chưa làm thủ tục sang tên nhưng có căn cứ xác định chiếc xe đó do bị cáo Giàng Sáy T và vợ là bà Ly Thị S mua lại vào tháng 3/2022 giá 3.000.000đ. Bà Ly Thị S khai rằng đó là tài sản riêng của bà nhưng không đưa ra được tài liệu chứng cứ chứng minh cho nên cần khẳng định chiếc mô tô trên là tài sản chung hợp nhất của bị cáo Giàng Sáy T và bà Ly Thị S theo khoản 3 Điều 33 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, bà S không biết về việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xét thấy cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe máy trên sung quỹ Nhà nước còn 1/2 giá trị chiếc xe được trả lại cho chị Ly Thị S sở hữu.

[6]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc Mông sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7]. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra chưa điều tra xử lý được người đàn ông dân tộc Mông tên C đã bán ma túy cho bị cáo vì không đủ thông tin, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng Sáy T (tên gọi khác: không) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Giàng Sáy T 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/5/2022.

2. Căn cứ khoản 3 Điều 33; Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a, c khoản 1, 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 3,36 gam Heroine (đã trừ giám định).
- Tịch thu tiêu hủy một chiếc khẩu trang màu hồng.
- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy Wave zx màu đỏ, đen, nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 27F5-4087; số máy HC09E-5044922; số khung RLHHC 09085Y018042 (kèm theo một chìa khóa xe). Trả lại ½ giá trị xe cho bà Ly Thị S, sinh năm 1972, trú tại bản T, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 14 giờ 10 phút ngày 11/8/2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Sáy T.

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ngày 15 tháng 9 năm 2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan điều tra C.A huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Ngồi bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga